

QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU VND

VNDBF

Giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ (NAV/CCQ)

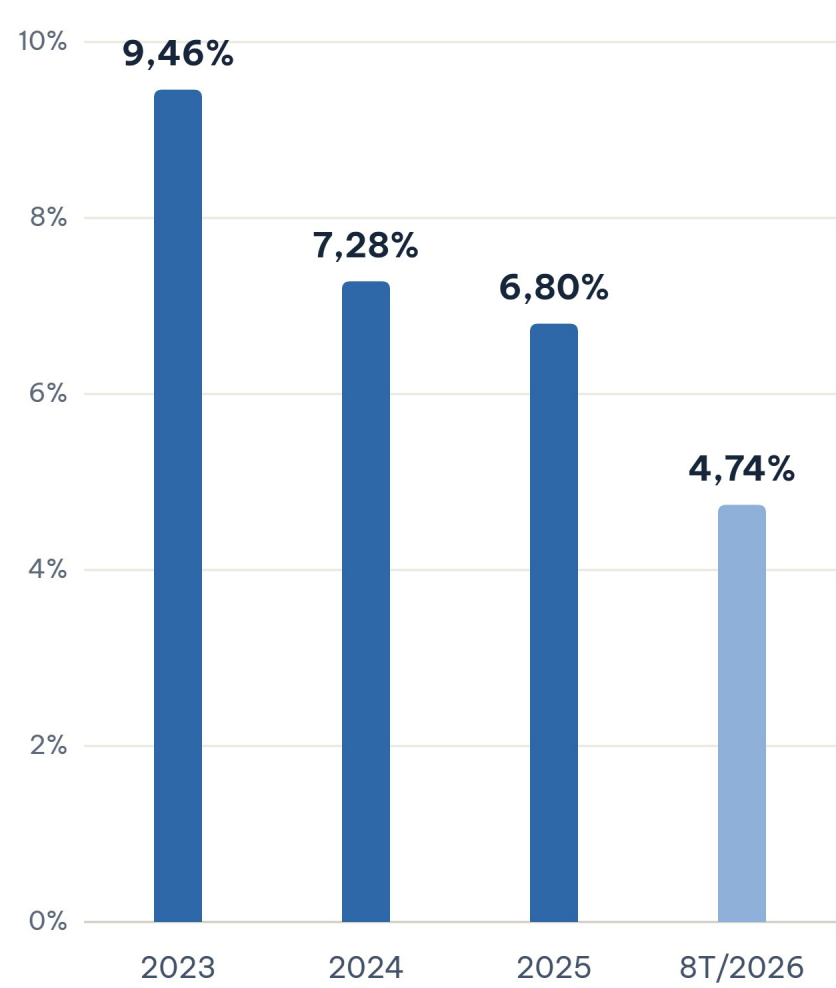
16.259,13 VND

+62,59%
từ khi thành lập

1 tháng	3 tháng	6 tháng	12 tháng	Từ đầu năm 2026	TB 2023–2025
+0,57%	+1,60%	+3,36%	+7,04%	+4,74%	7,85%/năm

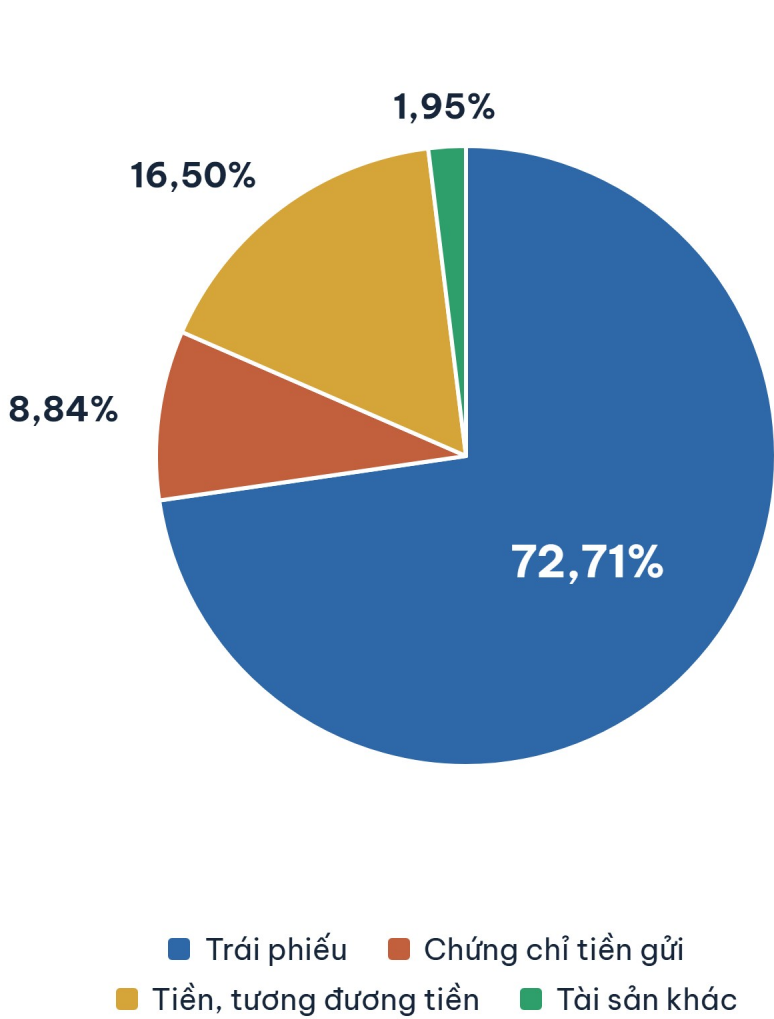
Lợi nhuận theo năm

Tăng trưởng NAV/CCQ hàng năm



Phân bổ tài sản

Tỷ trọng tại ngày 31/08/2026



5 khoản đầu tư lớn nhất

Tổng tỷ lệ nắm giữ: 56,41%

1	CVT122009 Công ty Cổ phần CMC	19,29%
2	NLG12501 Công ty Cổ phần Đầu tư Nam Long	12,66%
3	VHM121025 Công ty Cổ phần Vinhomes	8,57%
4	TCX126011 Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương	8,54%
5	MSN123008 Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	7,35%

QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU VND

Thị trường trái phiếu doanh nghiệp

Giá trị phát hành

61.015 tỷ đồng

▲ 47,5% MoM · ▼ 4,7% YoY

Mua lại trước hạn

30.037 tỷ đồng

▲ 61,75% MoM · ▼ 37,4% YoY

TPDN riêng lẻ

129.013 tỷ đồng

BQ 6.450 tỷ/phiên
▼ 12% so với BQ tháng 7

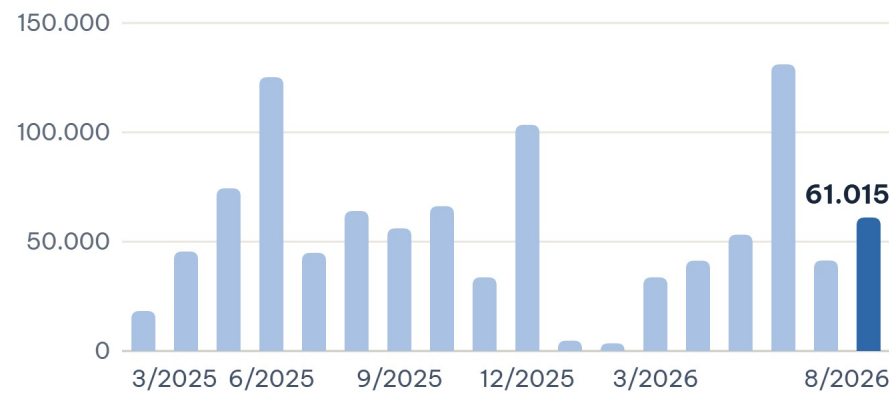
Đáo hạn 4 tháng cuối 2026

91 nghìn tỷ

BDS 51.686 tỷ (56,5%)
Ngân hàng 19.255 tỷ (21,1%)

Phát hành

Theo tháng · tỷ đồng



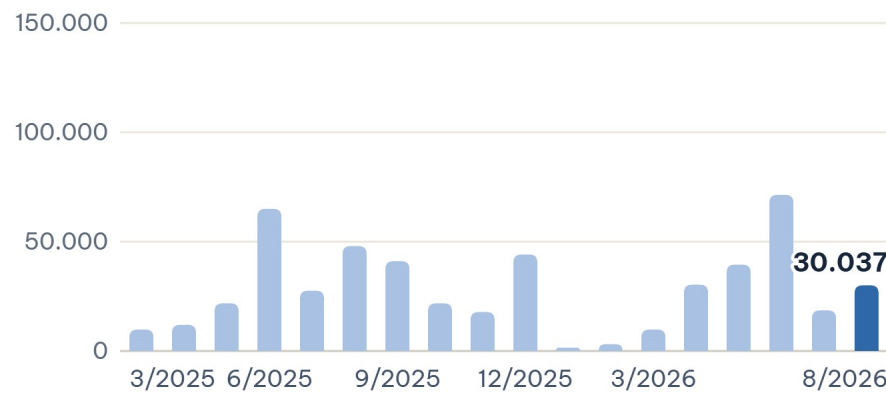
Theo ngành · lũy kế 8T/2026 (tỷ đồng)

370.720

Tổ chức tín dụng		192.610	52,0%
Bất động sản		142.124	38,3%
Thương mại, dịch vụ		8.427	2,3%
KD chứng khoán		6.304	1,7%
Xây dựng		6.025	1,6%
Sản xuất		3.257	0,9%
Năng lượng		2.103	0,6%
Lĩnh vực khác		9.870	2,7%

Mua lại trước hạn

Theo tháng · tỷ đồng



Theo ngành · lũy kế 8T/2026 (tỷ đồng)

204.461

Tổ chức tín dụng		180.217	88,1%
Bất động sản		17.498	8,6%
Năng lượng		1.785	0,9%
KD chứng khoán		1.697	0,8%
Sản xuất		1.541	0,8%
Xây dựng		435	0,2%
Thương mại, dịch vụ		145	0,1%
Lĩnh vực khác		1.143	0,6%

Nhận định thị trường tháng 8/2026

Nguồn: VBMA, HNX, SSC

Theo dữ liệu tổng hợp từ VBMA, HNX và SSC; tháng 8/2026 ghi nhận 55 đợt phát hành TPDN (trong đó 47 đợt phát hành là trái phiếu riêng lẻ, 8 đợt phát hành trái phiếu ra công chúng) với tổng giá trị phát hành 61.015 tỷ (tăng 47,5% so với tháng trước và giảm 4,7% so với cùng kỳ năm trước). Nhóm Tổ chức tín dụng (gồm 12 ngân hàng và 1 công ty tài chính) phát hành nhiều nhất với 37.021 tỷ trái phiếu (chiếm 60,7% tổng giá trị phát hành TPDN toàn thị trường) với mức lãi suất bình quân 8,94%/năm, kỳ hạn bình quân ~ 4,97 năm. Tiếp đến là nhóm Bất động sản đã phát hành 20.138 tỷ trái phiếu với lãi suất phát hành bình quân 10,92% ~ kỳ hạn bình quân 5,23 năm. Lũy kế 8 tháng năm 2026, TPDN đã phát hành thành công khoảng 371 nghìn tỷ.

Theo dữ liệu tổng hợp gần nhất từ HNX, các doanh nghiệp đã thực hiện mua lại trước hạn 30.037 tỷ đồng trái phiếu trong tháng 8/2026 (tăng 61,75% so với tháng trước và giảm 37,4% so với cùng kỳ năm trước). Tổ chức tín dụng là nhóm mua lại trước hạn trái phiếu nhiều nhất trong tháng 8 với 27.459 tỷ, chiếm đến 91,3% tổng giá trị trái phiếu mua lại trước hạn. Lũy kế 8 tháng năm 2026, đã có 204 nghìn tỷ TPDN mua lại trước hạn.

Trên thị trường thứ cấp, tổng giá trị giao dịch TPDN riêng lẻ trong tháng 8/2026 đạt 129.013 tỷ đồng, bình quân đạt 6.450 tỷ đồng/phiên, giảm 12% so với bình quân của tháng trước.

Về tình hình công bố thông tin bất thường, tháng 8 ghi nhận 3 doanh nghiệp chậm trả lãi trái phiếu (23 tỷ của Năng lượng Thành Nguyên, 170 tỷ của Địa ốc Nova, 32 tỷ của Thủy điện Thuận Hòa Hà Giang). Đáng chú ý, BCG Land chậm trả gốc lãi một lô trái phiếu 2.500 tỷ.

Theo dữ liệu tổng hợp từ HNX, 4 tháng còn lại của năm 2026, tổng giá trị trái phiếu sẽ đến hạn là 91 nghìn tỷ đồng. Trong đó; 56,5% giá trị trái phiếu sắp đáo hạn thuộc nhóm Bất động sản với 51.686 tỷ đồng, theo sau là nhóm Ngân hàng với 19.255 tỷ đồng (chiếm 21,1%).